

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KỲ 2 - ĐỊA 6.

Câu 1: Trình bày thành phần của không khí?

Trả lời:

- Thành phần của không khí gồm:
- + Khí Nitơ: 78%
- + Khí Ôxi: 21%
- + Hơi nước và các khí khác: 1%
- Lượng hơi nước sinh ra mây, mưa...

Câu 2:Lớp vỏ khí gồm mấy tầng? Nêu đặc điểm từng tầng ?

Trả lời:

Lớp vỏ khí gồm 3 tầng

- *Tầng đối lưu: 0→16km, khoảng 90% không khí tập trung ở tầng này.
- + K.khí chuyển động theo chiều thẳng đứng.
- + Nhiệt độ giảm dần khi lên cao(TB lên cao 100m nhiệt độ giảm 0,6⁰C)
- + Là nơi diễn ra các hiện tượng khí tượng : mây, mưa, sấm chớp,....
- Tầng bình lưu: 16 → 80km có lớp ô-dôn ngăn cản những tia bức xạ có hại cho con người và sinh vật.
- Các tầng cao của khí quyển : trên 80 km không khí rất loãng.

Câu 3 :Nêu nguồn gốc,tính chất của các khối khí nóng,lạnh,đại dương,lục địa ?

- *Khối khí nóng : hình thành ở vùng vĩ độ thấp,nhiệt độ tương đối cao.
- *Khối khí lạnh : hình thành ở vùng vĩ độ cao,nhiệt độ tương đối thấp.
- *Khối khí đại dương : hình thành ở biển và đại dương,độ ẩm lớn.
- *Khối khí lục địa : hình thành ở trên lục địa,tương đối khô

Câu 4: Thời tiết là gì? Khí hậu là gì? Nêu sự khác nhau giữa thời tiết và khí hậu?

*** Thời tiết**

- Là sự biểu hiện các hiện tượng khí tượng ở một địa phương trong một thời gian ngắn.
- Thời tiết luôn thay đổi.

*** Khí hậu.**

- Là sự lặp đi lặp lại tình hình thời tiết ở một địa phương trong một thời gian dài.
- Tương đối ổn định.

*Sự khác nhau giữa thời tiết và khí hậu:

Thời tiết	Khí hậu
- Là sự biểu hiện các hiện tượng khí tượng ở một địa phương trong một thời gian ngắn.	- Là sự lặp đi lặp lại tình hình thời tiết ở một địa phương trong một thời gian dài.

- Luôn luôn thay đổi.

- Cố định hơn.

Câu 6: Nhiệt độ không khí là gì? Nêu cách tính nhiệt độ trung bình ngày, tháng, năm.

*Nhiệt độ không khí: là độ nóng lạnh của không khí.

Cách tính t° TB :

$$t^{\circ}\text{TB ngày} = \frac{\text{Tổng nhiệt độ các lần đo}}{\text{Số lần đo}}$$

$$t^{\circ}\text{TB tháng} = \frac{\text{Tổng } t^{\circ} \text{ các ngày trong tháng}}{\text{Số ngày trong tháng}}$$

$$t^{\circ}\text{TB năm} = \frac{\text{Tổng } t^{\circ} \text{ các tháng trong năm}}{12}$$

Câu 7: Trình bày sự thay đổi của nhiệt độ không khí ?

a) Theo vị trí hay xa biển:

Nhiệt độ KK ở những miền nằm gần biển và nằm sâu trong lục địa có sự khác nhau.

b) Theo độ cao:

- Trong tầng đối lưu: càng lên cao nhiệt độ không khí càng giảm.

c) Theo vĩ độ: Nhiệt độ không khí giảm dần theo vĩ độ

- Vùng vĩ độ thấp: nhiệt độ cao.

- Vùng vĩ độ cao: nhiệt độ thấp

Câu 8: Khí áp là gì? kể tên các đai khí áp trên Trái Đất ?

a) Khí áp:

- Không khí tuy nhẹ nhưng vẫn có trọng lượng → tạo ra 1 sức ép rất lớn lên bề mặt trái đất sức ép đó gọi là khí áp.

b) Các đai khí áp trên bề mặt trái đất.

- 3 đai áp thấp: là XĐ, ở vĩ độ 60° bắc.

- 4 đai áp cao ở vĩ độ 30° bắc, nam và 2 cực)

c) Tập vẽ hình và điền các đai khí áp vào hình vẽ. (Hình 50 sgk)

Câu 9: Gió là gì ? trình bày phạm vi hoạt động, hướng thổi và nguyên nhân sinh ra gió tín phong và gió tây ôn đới?

* **Gió.**

- Không khí luôn luôn chuyển động từ nơi áp cao về nơi áp thấp. Sự chuyển động của không khí sinh ra gió.

- Các loại gió chính:

* **Gió tín phong:**

-Thổi quanh năm một chiều từ vĩ độ 30 bắc và nam về xích đạo.

-Hướng: +Bán cầu bắc: hướng đông bắc-tây nam

+Bán cầu nam:hướng đông nam-tây bắc.

-Nguyên nhân:do sự chênh lệch khí áp giữa vùng vĩ độ 30 bắc và nam với vùng xích đạo.

***Gió Tây ôn đới**

- Thổi quanh năm một chiều từ vĩ độ 30 bắc và nam về vĩ độ 60 bắc và nam.
- Hướng: +Bán cầu bắc: hướng tây nam- đông bắc
+Bán cầu nam:hướng tây bắc- đông nam
- Nguyên nhân:do sự chênh lệch khí áp giữa vùng vĩ độ 30 bắc và nam với vùng vĩ độ 60 bắc và nam..

Câu 10: Trình bày sự phân bố lượng mưa trên trái đất?

Sự phân bố lượng mưa trên thế giới: Phân bố không đồng đều.

- Mưa nhiều ở vùng xích đạo
- Mưa ít ở vùng cực và gần cực,vùng sâu trong nội địa.

Câu 11: Trình bày đặc điểm khí hậu của đới nóng, đới ôn hòa và đới lạnh?

a) Đới nóng: (Nhiệt đới)

- Quanh năm nóng
- Gió thổi thường xuyên: Tín phong
- Lượng mưa TB: 1000mm - 2000mm

b) Hai đới ôn hòa: (Ôn đới)

- Có nhiệt độ trung bình
- Gió thổi thường xuyên: Tây ôn đới
- Lượng mưa TB: 500 -1000mm

c) Hai đới lạnh: (Hàn đới)

- Có nhiệt độ trung bình rất lạnh, băng tuyết quanh năm.
- Gió đông cực thổi thường xuyên. Lượng mưa 500mm.

Câu 12: Trình bày khái niệm sông,hồ ?Nêu lợi ích của sông và lợi ích của hồ?

*Sông: là dòng chảy thường xuyên tương đối ổn định trên bề mặt lục địa.

Lợi ích của sông: cung cấp nước cho sản xuất và sinh hoạt,làm đường giao thông, nuôi trồng khai thác thủy sản, bồi đắp phù sa cho đồng bằng châu thổ...

*Hồ: là những khoảng nước đọng và sâu trong đất liền.

- Tác dụng của hồ: Điều hòa dòng chảy, tưới tiêu, giao thông, phát điện...
- Tạo các phong cảnh đẹp, khí hậu trong lành, phục vụ nhu cầu an dưỡng, nghỉ ngơi, du lịch.

Câu 13: Tại sao nước biển và đại dương có vị mặn?

- Nước biển và đại dương có vị mặn vì chứa muối.Độ muối này là do: Nước sông hòa tan các loại muối từ đất, đá trong lục địa đưa ra.

- Độ muối của biển và các đại dương không giống nhau: Tùy thuộc vào nguồn nước chảy vào biển nhiều hay ít và độ bốc hơi lớn hay nhỏ.

VD: - Biển VN: 33‰

- Biển Ban tích: 32‰.

- Biển Hồng Hải: 41‰.

Câu 14: Trình bày các hình thức vận động của nước biển và đại dương?

- Có 3 sự vận động chính:

a) Sóng:

- Là hình thức dao động tại chỗ của nước biển và đại dương.
- Nguyên nhân sinh ra sóng biển chủ yếu do gió, động đất ngầm dưới đáy biển sinh ra sóng thần.

b) Thủy triều:

- Là hiện tượng nước biển lên xuống theo chu kỳ
- Nguyên nhân sinh ra thủy triều là do sức hút của mặt trăng và mặt trời.

c) Các dòng biển:

- Là những dòng nước chảy trên biển và đại dương.
- Nguyên nhân sinh ra dòng biển là do các loại gió thổi thường xuyên ở trái đất như gió tín phong ,tây ôn đới
- Có 2 loại dòng biển:
 - + Dòng biển nóng.
 - + Dòng biển lạnh.
- Các dòng biển có ảnh hưởng lớn đến khí hậu nơi chúng chảy qua.

Phân bài tập:

- Vẽ hình, điền tên các đai khí áp (Hình 50 trang 58)
- Vẽ hình điền tên các loại gió chính trên trái đất (Hình 51 trang 59)
- Vẽ hình điền tên các đới khí hậu chính trên trái đất (Hình 58 trang 67)
- So sánh lưu vực và tổng lượng nước chảy của sông Hồng và sông Mê công (bảng sgk/71)
- Bài tập nhận xét biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa (bài thực hành(trng 65)

* **Bài tập:** Tính nhiệt độ theo độ cao

Ví dụ: Một ngọn núi cao 3000m. Hãy tính nhiệt độ của đỉnh núi nếu nhiệt độ dưới chân núi là 25⁰C. Biết rằng cứ lên cao 100m nhiệt độ không khí giảm đi 0,6⁰C.

Giải:

Cứ lên cao 100m nhiệt độ không khí giảm 0,6⁰C
 Vậy lên cao 3000m nhiệt độ không khí giảm đi:
 $(3000 \times 0,6) : 100 = 18^{\circ}\text{C}$
 Nhiệt độ trên đỉnh núi là: $25^{\circ}\text{C} - 18^{\circ}\text{C} = 7^{\circ}\text{C}$